

PHÂN TÍCH DIỄN BIẾN TÂM TRẠNG CỦA LÃO HẠC KHI BÁN CON CHÓ VÀNG TRONG TRUYỆN NGẮN LÃO HẠC CỦA NAM CAO

1. Dàn ý phân tích diễn biến tâm trạng của Lão Hạc khi bán con chó vàng trong truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

a. Mở Bài

Giới thiệu tác giả tác phẩm:

+ Nam Cao, tượng đài văn chương hiện thực trước Cách mạng, một trong những cây bút tiêu biểu nhất

thể kỉ 20 với thể loại truyện ngắn và tiểu thuyết.

+ "Lão Hạc" ra đời năm 1943, phản ánh một cách khéo léo mà mãnh liệt hiện trạng xã hội Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám.

+ Diễn biến tâm trạng nhân vật Lão Hạc trước và sau khi bán chó được đánh giá là chi tiết đắt giá và gây ám ảnh.

b. Thân Bài

- Tóm tắt câu chuyện

- Diễn biến tâm trạng nhân vật lão Hạc trước và sau khi bán chó

- Trước khi bán chó: Suy nghĩ, tính toán vì đối với ông, cậu Vàng là kỉ vật duy nhất mà con trai ông để lại.

Lão đối xử với nó như với một con người.

- Sau khi bán chó: Chạy sang nhà ông giáo kể về việc bán cậu Vàng với đôi mắt "ầng ục nước".

+ Ăn năn, dằn vặt, day dứt vì mình đã "lừa một con chó".

+ Khóc trong đau đớn vì không thể tha thứ cho bản thân

+ Tự an ủi bản thân vì đã "hóa kiếp cho nó".

- Đặc sắc nghệ thuật trong miêu tả diễn biến tâm trạng nhân vật

c. Kết Bài

Khẳng định giá trị nhân đạo, lên án xã hội và bày tỏ tình thương với những con người lương thiện.

2. Cảm nhận của em về tâm trạng của Lão Hạc khi bán con chó vàng trong truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

Nam Cao, tượng đài văn chương hiện thực trước Cách mạng, một trong những cây bút tiêu biểu nhất thế kỉ 20 với thể loại truyện ngắn và tiểu thuyết. Xuôi theo dòng chảy văn học đương thời, những tác phẩm mang giá trị nhân đạo, phản ánh hiện thực cao như "Tắt đèn", "Chí Phèo", "Lão Hạc" ra đời năm 1943 đã vạch trần một cách khéo léo hiện trạng xã hội Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám, một xã hội tàn ác, chà đạp con người đến cùng cực. Trong đó, diễn biến tâm trạng nhân vật Lão Hạc trước và sau khi bán chó được đánh giá là chi tiết đắt giá và gây ám ảnh cho người đọc.

Lão Hạc là một nông dân già nua, nghèo đói, sớm góa vợ, con trai đi đồn điền cao su. Lão có một con chó là kỉ vật người con trai để lại trước khi đi, gọi là cậu Vàng. Lão chăm cậu Vàng như chăm con, thương nó như chính con đẻ của mình. Vì đói nghèo đến cùng cực, lão buộc phải bán cậu Vàng đi, nhưng lương tâm và tình thương con mãnh liệt đã khiến lão chọn con đường tự tử bằng bả chó. Đối với nhiều người hay ngay cả ông giáo trong làng - nhân vật "tôi" trong truyện, việc bán một con chó là một điều hết sức bình thường. Nhưng với lão Hạc, bán cậu Vàng chính là bán đi mối liên kết duy nhất giữa ông và con trai mình. Chính vì thế mà tâm trạng lão mới day dứt, khổ sở, dằn vặt. Một con vật lão thương yêu là thế, đến khi lâm vào đường cùng, lão trăn trở mãi không biết có nên bán hay không. Diễn biến tâm trạng lão Hạc xung quanh việc bán chó có cao trào, có giải quyết, khiến người đọc vừa thương cảm cho số phận nghèo đói của lão, vừa phẫn nộ trước xã hội thực dân nửa phong kiến tàn độc, thối tha.

Trước khi bán cậu Vàng, lão Hạc đối xử với nó như con, nên đứng trước sự lựa chọn bán hay không bán, lão không thể dứt khoát đưa ra quyết định của mình. Năm lần bảy lượt lão thủ thỉ với ông giáo: "Có lẽ tôi bán con chó đấy, ông giáo ạ!". Đến mức nhân vật ông giáo phải cảm thấy "đã nhàm rồi" vì nghĩ rằng lão nói "để có đấy thôi". Xét cho cùng, chẳng qua cũng chỉ là con chó, việc bán nó đi có gì khó khăn đến vậy. Qua lời tâm sự của lão, nhân vật "tôi" mới hiểu được rằng, con chó ấy do người con trai để lại trước khi bỏ đi đồn điền cao su, bật âm vô tín mấy năm. Đến đây, người đọc mới ngộ ra rằng, phải chăng với lão, cậu Vàng chính là cậu cháu trai, là đứa trẻ mà lão cho "ăn cơm trong một cái bát", lão ăn gì cũng chia cho

nó", "chửi yêu nó", "nói với nó như nói với một đứa cháu bé". Không ngờ rằng cũng đến cái ngày, lão phải chọn cách bán nó vì không thể nuôi nổi do quá nghèo. Tâm trạng vừa chua xót, vừa dằn vặt, chẳng biết bán hay nuôi. Bán thì không cam lòng, mà nuôi thì không nổi vì chẳng có tiền.

Diễn biến tâm trạng lão Hạc sau khi bán chó khiến người đọc cảm thấy đắng cay và thương tâm. Lão tìm đến ông giáo, chạy sang nhà ông báo: "Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!", "có làm ra vui vẻ" nhưng trông "lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước". "mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô nhau lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra...lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc". Bộ dạng thảm thương đến nhói lòng, sự hối hận, dằn vặt hóa thành những giọt nước mắt chảy trên gương mặt của lão nông tuổi đã xế chiều. Lão cảm thấy bản thân có lỗi với cậu Vàng vì "trót lừa một con chó". Nấc nghẹn trong hàng nước mắt, lão kể với ông giáo khi cậu Vàng bị bắt, tự chửi rửa, trách móc bản thân mình: "Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu!", "Nó thấy tôi gọi về thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng", "Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: "A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này?". Câu trách móc của cậu Vàng hay chính lão Hạc tự trách móc chính mình. Lão thương con chó, đối với nó như con đẻ rồi cuối cùng, chính lão lại là người bán nó cho bọn buôn thịt. Lòng tự trọng và tính cách thiện lương khiến lão Hạc không thể ngưng hối hận. Trong đầu lão bây giờ chỉ quẩn quanh hình ảnh cậu Vàng với ánh mắt trách móc vì lão đã lừa nó. Tâm trạng cùng quẫn đau khổ, như người ta phải cắn răng bán đi chính đứa con đẻ của mình.

Xót thương cho cậu Vàng, lão Hạc chuyển sang xót thương cho chính số phận nghiệt ngã của bản thân. Nghe những lời an ủi của ông giáo, lão chỉ biết "chua chát" bảo: " - Ông giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hóa kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn!...". Cái suy nghĩ của một người già, một người đã gần đất xa trời nhuộm màu đau thương. Lão nghĩ về kiếp người, nghĩ về cậu Vàng, tự khuyên bảo lòng mình rằng đã hóa kiếp cho một con chó để nó được đầu thai làm người. Nhưng rồi lão nhìn lại kiếp người của mình, một kiếp người đơn côi, nghèo khổ, cô độc, một kiếp sống mòn trong xã hội đổ nát, hèn hạ. Sự chiêm nghiệm ở đây khiến độc giả buồn bã, thương cảm cho lão Hạc và cho cả những người dân nghèo vô tội phải oằn mình chịu đựng cái ách một cổ hai tròng, bị bóc lột đến tận xương tủy bởi sưu cao thuế nặng.

Diễn biến tâm trạng lão Hạc xung quanh việc bán chó đã để lại trong lòng người đọc ấn tượng về tình người, về tình thương yêu, về tấm lòng lương thiện, đáng quý. Miêu tả chi tiết xuôi theo mạch cảm xúc nhân vật, tác giả để bản thân nhân vật tự bộc lộ tính cách, qua đó gọi

nhắc đến những phẩm chất tốt đẹp của con người, đồng thời phê phán hiện thực tàn ác đã đẩy con người đến bước đường cùng.

3. Suy nghĩ của em về diễn biến tâm trạng của Lão Hạc khi bán con chó vàng trong truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

"Lão Hạc" của Nam Cao ra mắt bạn đọc năm 1943. Câu chuyện về số phận thê thảm của người nông dân Việt Nam trong bối cảnh đe dọa của nạn đói và cuộc sống cùng túng đã để lại xúc động sâu xa trong lòng độc giả. Đặc biệt, tác giả đã diễn tả tập trung vào tâm trạng nhân vật chính – lão Hạc – xoay quanh việc bán chó đã giúp ta hiểu thêm tấm lòng của một người cha đáng thương, một con người có nhân cách đáng quý và một sự thực phũ phàng nói đến những cuộc đời lương thiện.

Cuộc đời của lão Hạc là một chuỗi những đau khổ và bất hạnh. Một kiếp đời chua chát và đắng cay. Vợ lão mất sớm, một mình lão "gà trống nuôi con". Đến tuổi anh con trai lấy vợ thì nhà lão nghèo quá, nhà gái lại thách cao, nên anh con trai không lấy được vợ, phần chí bỏ đi đồn điền cao su. Những ngày tháng xa con, lão sống trong nỗi lo âu, phiền muộn vì chưa làm tròn bổn phận của người cha. Còn gì xót xa hơn khi tuổi già gần đất xa trời, lão phải sống trong cô độc, thui thủi một mình. Lão bầu bạn với con chó vàng - kỷ vật của người con để lại. Lão yêu nó, coi nó như người thân. Nhưng sự túng quẫn ngày càng đe dọa lão. Lão phải bán "cậu Vàng" đi vì không thể lo mỗi ngày 3 hào gạo cho cả nó và lão. Sau trận bão, lão không thể kiếm ra tiền mà "tiêu một xu cũng là tiêu vào tiền của cháu". Ông lão nông nghèo khổ ấy cứ bán khoán, day dứt mãi vì đã trót lừa một con chó.

Lão coi cậu Vàng như người bạn, như đứa con, như con cháu trong nhà mà đối xử hết mực yêu thương. Lão gọi nó là cậu Vàng như một bà hiếm hoi gọi đứa con cầu tự. Thỉnh thoảng không có việc gì làm, lão lại bắt rận cho nó hay đem nó ra ao tắm. Cho nó ăn cơm trong một cái bát như một nhà giàu. Lão cứ nhấm vài miếng lại gắp cho nó một miếng như người ta gắp thức ăn cho con trẻ. Rồi lão chửi yêu nó, lão nói với nó như nói với đứa cháu bé về bố nó. Chính vì tình yêu thương ấy mà khi bán cậu Vàng thì trong lão diễn ra một sự dằn vặt đau khổ, day dứt: Lão kể lại cho ông giáo việc bán "cậu Vàng" với tâm trạng vô cùng đau đớn, đến nỗi ông giáo thương lão quá "muốn ôm chầm lấy lão mà òa lên khóc". Khi nhắc đến việc cậu Vàng bị lừa rồi bị bắt, lão Hạc không còn nén nỗi đau đớn cứ dội lên: "Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra... Lão hu hu khóc". Lão Hạc đau đớn đến không phải chỉ vì quá thương con chó, mà còn vì lão không thể tha thứ cho mình vì đã nỡ lừa con chó trung thành của lão. Sau khi bán chó, lão sắp xếp cho chính cuộc

đời mình sau đó: Lão gửi nhờ mảnh vườn cho ông giáo trông coi đến khi nào con trai lão về thì nó có cái để làm vườn. Lão sợ khi lão mất rồi nhiều người lại dòm ngó Lão đem số tiền bán chó và nhện ăn có được mang sang nhà ông giáo để nhờ vả ma chay cho mình. Suy cho cùng, việc lão tìm đến cái chết một cách tự nguyện cũng vì thương con lão. Nên nhớ, khi đó lão Hạc còn ba mươi đồng bạc (một số tiền khá lớn thời bấy giờ) và mảnh vườn ba sào. Nhưng lão nhất quyết không tiêu phạm vào cái vốn liếng cuối cùng mà lão đã dành cho con trai lão. Lão Hạc cũng là người đầy khí tiết, có lòng tự trọng. Thà chịu đói, chịu chết chứ không nhờ người khác. Với cái chết đau đớn dữ dội mà lão Hạc tự chọn, lão Hạc đã thể hiện một khí tiết cao quý, có ý thức nhân phẩm rất cao. Lão Hạc là con người “đói cho sạch, rách cho thơm”, “chết vinh hơn sống nhục”, là con người coi trọng nhân phẩm hơn cả cuộc sống. Tình cảnh túng quẫn, đói khổ ngày càng đe dọa lão Hạc và đẩy lão vào con đường chết, tìm một lối thoát cuối cùng. Đủ thấy số phận bi thảm của những người nông dân nghèo khổ sở những năm đen tối trước Cách mạng tháng Tám bấy giờ.

Những trang viết về tấm lòng trong sạch, lương thiện của người nông dân và số phận bi thảm của họ là những trang viết thấm đượm tấm lòng nhân đạo thống thiết của nhà văn với con người và niềm thiện cảm sâu sắc của nhà văn với người nông dân. Với một “Lão Hạc” xuất sắc đến vô cùng, Nam Cao đã khẳng định được tên tuổi của mình. Ông đã “khơi được những nguồn chưa ai khơi” và ghi lại trong lòng độc giả những tình cảm yêu mến.